

QUY ĐỊNH

**về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ
thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
 - Căn cứ Nghị định số 29/2024/NĐ-CP, ngày 06/3/2024 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước;
 - Căn cứ Quy định số 20-QĐ/TU, ngày 03/5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lai Châu về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý;
 - ~~Căn Cứ Quy định số 18-QĐ/TU, ngày 15/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lai Châu về kiểm điểm và đánh, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị;~~
 - Căn cứ Quyết định số 922-QĐ/TU, ngày 09/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị tỉnh Lai Châu;
 - Căn cứ Quyết định số 30/2023/QĐ-UBND, ngày 09/11/2023 của UBND tỉnh Lai Châu về ban hành quy định tiêu chuẩn đối với cán bộ, công chức ở cấp xã và ngành đào tạo đối với công chức ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Lai Châu;
 - Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy khóa XX, nhiệm kỳ 2020-2025;
 - Căn cứ Kết luận của Ban Thường vụ Huyện ủy họp ngày 18/7/2024;
 - Xét đề nghị của Ban Tổ chức Huyện ủy,
- Ban Thường vụ Huyện ủy quy định tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

2. Đối tượng áp dụng là các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, tập thể lãnh đạo, quản lý và cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý theo Quy định số 12-QĐ/TU, ngày 01/8/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

Chương II **TIÊU CHUẨN CHỨC DANH**

Điều 2. Tiêu chuẩn chung

1. Về chính trị tư tưởng: Trung thành với lợi ích của Đảng, của quốc gia, dân tộc và Nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng về độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng. Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trong bất cứ tình huống nào, kiên quyết đấu tranh, bảo vệ Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước. Có tinh thần yêu nước; đặt lợi ích của Đảng, quốc gia, dân tộc, Nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân; sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của Nhân dân. Yên tâm công tác, chấp hành nghiêm sự phân công công tác của tổ chức; tuân thủ kỷ luật phát ngôn theo đúng nguyên tắc, quy định của Đảng và pháp luật.

2. Về đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật: Có phẩm chất đạo đức trong sáng, mẫu mực; lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Tâm huyết và có trách nhiệm với công việc; không tham vọng quyền lực, không háo danh; có tinh thần đoàn kết, xây dựng, gương mẫu, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Không tham nhũng, quan liêu, cơ hội, vụ lợi; tích cực đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, lợi ích nhóm, nói không đi đôi với làm; công bằng, chính trực, trọng dụng người tài; không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi. Tuân thủ và thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hiện các quy định, nội quy, quy chế của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác; báo cáo đầy đủ, trung thực với cấp trên; cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, khách quan khi có yêu cầu; thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định.

3. Về trình độ

3.1. Chuyên môn: Tốt nghiệp đại học trở lên phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác theo quy định của cấp có thẩm quyền (đối với cán bộ cấp xã về trình độ giáo dục phổ thông, chuyên môn thực hiện theo Quyết định số 30/2023/QĐ-UBND, ngày 09/11/2023 của UBND tỉnh Lai Châu).

3.2. Lý luận chính trị: Có bằng tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị trở lên hoặc có giấy xác nhận tương đương trình độ trung cấp lý luận chính trị của cơ quan có thẩm quyền.

3.3. Quản lý Nhà nước:

a) Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính và tương đương trở lên đối với các chức danh: Cấp trưởng các ban Đảng của Huyện ủy, UBKT Huyện ủy, Ủy ban MTTQ huyện (trong cơ cấu Ủy viên BTV Huyện ủy); Phó Giám đốc Trung tâm Chính trị huyện.

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên và tương đương trở lên đối với các chức danh còn lại thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý (đối với cán bộ xã, thị trấn thực hiện theo Quyết định số 30/2023/QĐ-UBND, ngày 09/11/2023 của UBND tỉnh Lai Châu).

3.4. Có trình độ ngoại ngữ phù hợp với vị trí việc làm hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số. Việc xác định trình độ ngoại ngữ và các trường hợp có văn bằng, chứng chỉ được xác định tương đương thực hiện theo quy định của pháp luật.

3.5. Có trình độ tin học cần thiết và phù hợp.

4. Về năng lực và uy tín: Có tư duy đổi mới, có tầm nhìn, phương pháp làm việc khoa học; có năng lực tổng hợp, phân tích và dự báo. Nắm vững các nội dung về quản lý nhà nước, quy định của pháp luật thuộc ngành, lĩnh vực; có khả năng phát hiện những mâu thuẫn, thách thức, thời cơ, thuận lợi, vấn đề mới, khó và những hạn chế, bất cập trong thực tiễn; chủ động đề xuất những nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả để phát huy, thúc đẩy hoặc tháo gỡ. Có năng lực thực tiễn, nắm chắc và hiểu biết cơ bản tình hình thực tế để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công. Có khả năng quy tụ và phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể, cá nhân; năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; có thành tích nổi trội, có sản phẩm cụ thể trong quá trình công tác phù hợp với tiêu chuẩn chức vụ, chức danh dự kiến bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử. Có năng lực lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện công tác chuyên môn; được cán bộ, đảng viên, quần chúng Nhân dân tin tưởng, tin nhiệm.

5. Về sức khỏe, độ tuổi và kinh nghiệm công tác

5.1. Đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

5.2. Bảo đảm tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử theo quy định.

5.3. Có kinh nghiệm thực tiễn, thời gian công tác phù hợp:

a) Trường hợp bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử từ nguồn nhân sự tại chỗ: Bảo đảm thời gian giữ chức vụ, chức danh đang đảm nhiệm hoặc chức vụ, chức danh tương đương liền kề với chức vụ, chức danh dự kiến bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử tối thiểu là 02 năm (24 tháng), nếu không liên tục thì được cộng dồn (chỉ cộng dồn đối với thời gian giữ chức vụ, chức danh tương đương).

b) Trường hợp bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử nhân sự từ nguồn bên ngoài: Bảo đảm thời gian giữ chức vụ, chức danh tương đương liền kề với chức vụ, chức danh dự kiến bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử theo quy định tại tiết a điểm này hoặc bảo đảm thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực tương ứng với từng chức vụ, chức danh cụ thể theo quy định.

c) Trường hợp trước khi bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử đã có thời gian giữ chức vụ, chức danh được xác định là chức vụ, chức danh bằng, tương đương hoặc cao hơn chức vụ, chức danh dự kiến bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử thì thời gian đó được tính vào thời gian giữ chức vụ, chức danh tương đương để cộng dồn; không áp dụng đối với trường hợp bị cách chức, giáng chức, miễn nhiệm.

5.4. Trường hợp đặc biệt (về độ tuổi, kinh nghiệm thực tiễn, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử vượt cấp, quy hoạch) do Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

Điều 3. Tiêu chuẩn cụ thể

Tiêu chuẩn các chức danh dưới đây phải bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn chung nêu tại Điều 2 Quy định này; đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn của mỗi chức danh, cụ thể như sau:

1. Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện

1.1. Bảo đảm tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện theo quy định của mỗi nhiệm kỳ đại hội, đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

a) Thật sự tiêu biểu trong Đảng bộ huyện về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng lực công tác. Có ý thức, trách nhiệm, kiến thức để tham gia thảo luận, đề xuất các chủ trương, giải pháp đóng góp vào sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

b) Có năng lực nắm bắt, tổng kết thực tiễn, vận dụng sáng tạo, có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào thực tiễn cuộc sống ở lĩnh vực được phân công phụ trách.

c) Chấp hành tốt nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và sinh hoạt Đảng; nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, khách quan, trung thực; giữ gìn đoàn kết nội bộ, phát huy dân chủ và giữ vững kỷ cương trong Đảng; có phong

cách, phương pháp công tác dân chủ, khoa học. Có năng lực dự báo, phát hiện, xử lý, ứng phó kịp thời với những tình huống đột xuất, bất ngờ.

d) Nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; am hiểu tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh của tỉnh, của huyện.

1.2. Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ một trong các chức vụ: Cấp trưởng, cấp phó các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện hoặc lãnh đạo chủ chốt cấp xã, thị trấn.

2. Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Bí thư Huyện ủy, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện, Chủ tịch UBND huyện, Phó Chủ tịch HĐND huyện, Phó Chủ tịch UBND huyện

Bảo đảm tiêu chuẩn chức danh theo Quy định số 20-QĐ/TU, ngày 03/5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

3. Trưởng ban Đảng của Huyện ủy, Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy, Chánh Văn phòng Huyện ủy và Giám đốc Trung tâm Chính trị huyện (Trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy đồng thời là Giám đốc Trung tâm Chính trị huyện)

3.1. ~~Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy~~ theo Quy định số 20-QĐ/TU, ngày 03/5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lai Châu về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý (riêng chức danh Chánh Văn phòng Huyện ủy đảm bảo tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện), đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

a) Am hiểu sâu về công tác xây dựng Đảng và nhiệm vụ của cơ quan tham mưu, trực tiếp giúp việc cấp ủy, nhất là lĩnh vực được phân công phụ trách. Phối hợp hài hòa với các cấp, các ngành có liên quan trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, đảm bảo thống nhất, hiệu quả.

b) Có năng lực nghiên cứu, truyền đạt các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy, của Huyện ủy cụ thể hóa vào thực tiễn công tác; định ra mục tiêu, chương trình, kế hoạch và hướng dẫn, tổ chức thực hiện.

c) Có năng lực lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện các mặt công tác thuộc lĩnh vực được phân công; năng lực chỉ đạo kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy.

d) Chủ động, linh hoạt, tạo được sự quan tâm, giúp đỡ của ban Đảng tỉnh theo lĩnh vực công tác được phân công.

3.2. Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; đối với cấp trưởng các ban Đảng huyện, Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện tối thiểu 2 năm (24 tháng) đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ một trong các chức vụ: Cấp trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện hoặc cấp phó các ban Đảng

của Huyện ủy, Phó Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy hoặc bí thư Đảng ủy cấp xã, thị trấn. Đối với chức danh Chánh Văn phòng Huyện ủy đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ một trong các chức vụ: Cấp phó các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện và tương đương hoặc lãnh đạo chủ chốt cấp xã.

4. Phó trưởng các ban Đảng của Huyện ủy, Phó Chánh Văn phòng Huyện ủy, Phó Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy, Phó Giám đốc Trung tâm Chính trị huyện

4.1. Bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện (đối với chức danh có cơ cấu Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện), đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

4.1.1. Đối với phó trưởng các ban Đảng của Huyện ủy, Phó Chánh Văn phòng Huyện ủy, Phó Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy:

a) Am hiểu về chuyên môn, nghiệp vụ và có kiến thức về công tác xây dựng Đảng.

b) Có năng lực nghiên cứu, tổng hợp, tham mưu, đề xuất, cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy, của Huyện ủy và tham mưu tổ chức thực hiện có hiệu quả ở lĩnh vực được phân công phụ trách.

c) Có năng lực chỉ đạo kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh, của huyện về công tác xây dựng Đảng.

4.1.2. Đối với phó Giám đốc Trung tâm Chính trị huyện:

a) Có kiến thức về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lý luận chính trị, quản lý Nhà nước và xây dựng Đảng; có năng lực nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn; am hiểu về chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

b) Có năng lực nghiên cứu, tổng hợp, tham mưu đề xuất cụ thể hóa các nghị quyết, chủ trương của địa phương thành chương trình, kế hoạch của đơn vị và tham mưu tổ chức thực hiện có hiệu quả ở lĩnh vực được phân công phụ trách.

c) Có khả năng tham mưu phối hợp với các cấp, các ngành có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

d) Có văn bằng hoặc chứng chỉ về nghiệp vụ sư phạm; có kinh nghiệm thực tiễn công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị từ 03 năm trở lên.

4.2. Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ một trong các chức vụ: Phó chủ tịch HĐND, phó chủ tịch UBND, Chủ tịch Ủy ban MTTQ và trưởng các tổ chức Chính trị-xã hội xã, thị trấn; hoặc chuyên viên các cơ quan cấp huyện và tương đương.

5. Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện, Chủ tịch Hội Nông dân huyện, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện, Bí thư Huyện đoàn

5.1. Bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy (đối với Chủ tịch Ủy ban MTTQ cơ cấu Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy), tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện (đối với trưởng các tổ chức Chính trị - Xã hội huyện cơ cấu tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ huyện) và tiêu chuẩn của ngành dọc cấp trên; đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

a) Am hiểu về hệ thống tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của tổ chức mình; tâm huyết, nhiệt tình, trách nhiệm với hoạt động của đoàn thể; có kiến thức, kinh nghiệm, khả năng tập hợp, tuyên truyền, đối thoại, vận động quần chúng thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, điều lệ của tổ chức mình; các phong trào do Trung ương và tỉnh phát động.

b) Có năng lực nghiên cứu, vận dụng, cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, quyết định của Huyện ủy, HĐND huyện, UBND huyện, tổ chức cấp trên và cấp mình; phối hợp chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả theo chức năng, nhiệm vụ.

c) Có năng lực lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện các mặt công tác của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, tổ chức Chính trị - Xã hội được phân công phụ trách. Có năng lực chủ trì, lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội; sơ kết, tổng kết theo chức năng, nhiệm vụ.

d) Chủ động, linh hoạt, tạo được sự quan tâm, giúp đỡ của tổ chức mình ở tỉnh và các tổ chức có liên quan thuộc lĩnh vực được phân công.

5.2. Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; đối với chức danh Chủ tịch Ủy ban MTTQ huyện là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện tối thiểu 2 năm (24 tháng), đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ một trong các chức vụ: Lãnh đạo các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện hoặc bí thư cấp ủy xã, thị trấn. Đối với cấp trưởng các tổ chức chính trị - xã hội huyện đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ một trong các chức vụ: Cấp phó các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện và tương đương hoặc Bí thư, phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND xã, thị trấn.

6. Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện, Phó Chủ tịch Hội Nông dân huyện, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện, Phó Bí thư Huyện đoàn; Ủy viên Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện

6.1. Bảo đảm tiêu chuẩn của ngành dọc cấp trên, đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

a) Am hiểu về hệ thống tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của tổ chức mình; tâm huyết, nhiệt tình với hoạt động của đoàn thể. Có khả năng tập hợp, tuyên truyền, đối thoại, vận động quần chúng thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, điều lệ của tổ chức mình; các phong trào do Trung ương và tỉnh phát động.

b) Có năng lực tham mưu cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng,

chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, quyết định của Huyện ủy, HĐND huyện, UBND huyện, của tổ chức cấp trên và của cấp mình thành mục tiêu, kế hoạch, biện pháp, chương trình hành động phù hợp và tổ chức thực hiện có hiệu quả.

c) Có năng lực chủ trì kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội, sơ kết, tổng kết theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

6.2. Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ một trong các chức vụ: Phó chủ tịch HĐND, phó chủ tịch UBND, Chủ tịch Ủy ban MTTQ và trưởng các tổ chức chính trị-xã hội xã, thị trấn; hoặc chuyên viên các cơ quan cấp huyện và tương đương.

7. Trưởng các cơ quan, đơn vị và tương đương trực thuộc HĐND, UBND huyện

7.1. Bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện (đối với các chức danh có cơ cấu Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện), các tiêu chuẩn của ngành dọc cấp trên; đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

a) Am hiểu sâu sắc về quản lý nhà nước, hiểu biết pháp luật về ngành, lĩnh vực quản lý và các quy định đặc thù áp dụng tại địa phương.

b) Có năng lực: Tham mưu, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh; tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về ngành, lĩnh vực áp dụng trên địa bàn huyện; chỉ đạo xây dựng kế hoạch công tác nhiệm kỳ và hằng năm của ngành, lĩnh vực; chỉ đạo hoặc trực tiếp giải quyết những vấn đề khó, phức tạp thuộc ngành, lĩnh vực; triển khai thực hiện cải cách hành chính, chế độ công vụ, công chức trên địa bàn; chỉ đạo thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật; chỉ đạo giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân thuộc thẩm quyền; tham mưu lãnh đạo thực hiện công tác phối hợp với các cơ quan ở tỉnh; chỉ đạo thực hiện đồng bộ, thống nhất, hiệu quả chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật trong phạm vi toàn huyện.

c) Chủ động, linh hoạt, tạo được sự quan tâm, ủng hộ của ngành dọc cấp trên và các cơ quan, tổ chức có liên quan. Có khả năng quy tụ, đoàn kết, tổ chức đề cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị thực hiện và phối hợp thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao.

7.2. Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; là đại biểu HĐND huyện (đối với các Ban HĐND huyện), đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ một trong các chức vụ: Cấp phó các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện và tương đương hoặc Bí thư, phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND xã, thị trấn.

8. Phó các cơ quan, đơn vị và tương đương trực thuộc HĐND, UBND huyện

8.1. Bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn chung, các tiêu chuẩn của ngành dọc cấp trên; đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

a) Am hiểu sâu sắc về quản lý nhà nước, hiểu biết pháp luật về ngành, lĩnh vực quản lý và các quy định đặc thù áp dụng tại địa phương.

b) Có năng lực: Tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh; tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về ngành, lĩnh vực áp dụng trên địa bàn huyện; chỉ đạo xây dựng kế hoạch công tác nhiệm kỳ và hằng năm của ngành, lĩnh vực; chỉ đạo hoặc trực tiếp giải quyết những vấn đề khó, phức tạp thuộc ngành, lĩnh vực; chỉ đạo thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật; chỉ đạo giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân thuộc thẩm quyền; tham mưu lãnh đạo thực hiện công tác phối hợp với các cơ quan ở tỉnh; chỉ đạo thực hiện đồng bộ, thống nhất, hiệu quả chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật trong phạm vi toàn huyện.

8.2. Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; là đại biểu HĐND huyện (đối với các Ban HĐND huyện), đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ một trong các chức vụ: Phó chủ tịch HĐND, phó chủ tịch UBND, Chủ tịch Ủy ban MTTQ và trưởng các tổ chức chính trị-xã hội xã, thị trấn; hoặc chuyên viên các cơ quan cấp huyện và tương đương.

9. Ủy viên UBKT Huyện ủy chuyên trách

9.1. Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung, đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

a) Có năng lực đề xuất, đóng góp ý kiến xây dựng chủ trương, nghị quyết của Huyện ủy, UBKT Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng.

b) Có kiến thức và kinh nghiệm về công tác xây dựng Đảng; am hiểu nhiệm vụ chuyên môn của ngành.

c) Có năng lực chủ trì và tham gia các cuộc kiểm tra, giám sát của Huyện ủy và UBKT Huyện ủy.

9.2. Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ một trong các chức vụ: Phó chủ tịch HĐND, phó chủ tịch UBND, Chủ tịch Ủy ban MTTQ và trưởng các tổ chức chính trị-xã hội xã, thị trấn; hoặc chuyên viên các cơ quan cấp huyện và tương đương.

10. Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy các xã, thị trấn

10.1. Bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn chung, đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

a) Thật sự tiêu biểu, gương mẫu trong ban chấp hành đảng bộ về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, trí tuệ, năng lực lãnh đạo, quản lý, ý thức tổ chức kỷ luật.

b) Có ý thức trách nhiệm, tham gia đóng góp, phát hiện, đề xuất những vấn đề thực tiễn đặt ra để ban chấp hành, ban thường vụ thảo luận.

c) Am hiểu về công tác xây dựng Đảng, hoạt động của hệ thống chính trị và công tác vận động quần chúng ở địa phương; phương pháp công tác dân chủ, khoa học. Có năng lực kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh và của cấp mình.

d) Chủ động, linh hoạt, tạo được sự quan tâm, ủng hộ của ngành dọc cấp trên theo lĩnh vực được phân công phụ trách.

10.2. Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cấp xã, thị trấn tối thiểu 02 năm (24 tháng), trừ chức danh trưởng Công an xã, thị trấn; đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ một trong các chức vụ: Phó chủ tịch HĐND, phó chủ tịch UBND, Chủ tịch Ủy ban MTTQ và trưởng các tổ chức chính trị-xã hội xã, thị trấn.

11. Bí thư Đảng ủy xã, thị trấn

11.1. Bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện (đối với các xã, thị trấn cơ cấu Bí thư Đảng ủy tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ huyện); đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

a) Thật sự tiêu biểu trong Ban Thường vụ về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng lực công tác. Có kiến thức toàn diện về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của địa phương và nắm chắc tình hình chung của địa phương và của huyện. Có quyết tâm chính trị cao, quyết đoán, quyết liệt để quyết định xử lý những vấn đề khó, phức tạp liên quan đến địa phương. Có kinh nghiệm về công tác xây dựng Đảng, hoạt động của hệ thống chính trị và công tác vận động quần chúng ở địa phương.

b) Có năng lực xây dựng, giữ gìn sự đoàn kết trong nội bộ cấp ủy và trong toàn đảng bộ; quy tụ được đội ngũ cán bộ, đảng viên, quần chúng Nhân dân, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt ở địa phương. Phong cách lãnh đạo, chỉ đạo dân chủ, khoa học.

c) Có năng lực nghiên cứu, tham gia, đề xuất với Huyện ủy xây dựng, ban hành chủ trương, nghị quyết lãnh đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của huyện; tổng hợp, chủ trì xây dựng các chủ trương, giải pháp của cấp ủy để lãnh đạo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của địa phương.

d) Có năng lực chỉ đạo tổng kết thực tiễn, phát hiện và đề xuất với huyện những chủ trương, cơ chế, chính sách và giải quyết những vấn đề mới nảy sinh từ thực tiễn địa phương.

đ) Chủ động, linh hoạt, tạo được sự quan tâm lãnh đạo của Huyện ủy, HĐND huyện, UBND huyện; sự giúp đỡ của các cơ quan, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội huyện và các tổ chức trong xây dựng và phát triển địa phương.

11.2. Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ một trong các chức vụ: Phó bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND xã, thị trấn.

12. Phó bí thư Đảng ủy xã, thị trấn

12.1. Bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn chung, đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

a) Thật sự tiêu biểu trong Ban Thường vụ về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng lực công tác. Có kiến thức toàn diện về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của địa phương, nắm chắc tình hình chung của địa phương và của huyện.

b) Am hiểu về công tác xây dựng Đảng, hoạt động của hệ thống chính trị và công tác vận động quần chúng. Có năng lực nghiên cứu, đề xuất, tham gia quyết định chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương.

c) Có năng lực khâu môi, đảm bảo sự thống nhất trong lãnh đạo của Đảng và chỉ đạo, tổ chức thực hiện của chính quyền; chỉ đạo thực hiện có hiệu quả hoạt động về công tác Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; sơ kết, tổng kết việc thực hiện chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh, của huyện và của cấp mình.

d) Có năng lực xây dựng, giữ gìn sự đoàn kết trong nội bộ cấp ủy và trong toàn đảng bộ; quy tụ được đội ngũ cán bộ, đảng viên, quần chúng Nhân dân, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt. Phong cách lãnh đạo, chỉ đạo dân chủ, khoa học.

đ) Chủ động, linh hoạt, tạo được sự quan tâm lãnh đạo của Huyện ủy, HĐND huyện, UBND huyện; sự giúp đỡ của các cơ quan, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh và các tổ chức trong xây dựng và phát triển địa phương.

12.2. Được rèn luyện trong thực tiễn công tác là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cấp xã, thị trấn; đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ một trong các chức vụ: Phó chủ tịch HĐND, phó chủ tịch UBND, Chủ tịch Ủy ban MTTQ và trưởng các tổ chức chính trị-xã hội xã, thị trấn.

13. Chủ tịch HĐND xã, thị trấn

13.1. Bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn chung; tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Thường vụ cấp ủy cấp xã, thị trấn; là đại biểu HĐND cấp xã, thị trấn đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

a) Thật sự tiêu biểu trong Ban Thường vụ Đảng ủy về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng lực công tác. Nắm vững pháp luật; am hiểu về công tác quản lý nhà nước, về tổ chức và hoạt động của HĐND - UBND, công tác xây dựng Đảng, hoạt động của hệ thống chính trị và công tác vận động quần chúng ở địa phương.

b) Có năng lực cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh, của huyện, nghị quyết của cấp ủy thành nghị quyết, chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐND, đồng thời chỉ đạo tổ chức thực hiện

có hiệu quả hoạt động của HĐND.

c) Có năng lực tổ chức, điều hành hoạt động của HĐND theo đúng quy định của pháp luật; tổ chức phối hợp, giữ mối liên hệ với UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã, thị trấn; chỉ đạo giải quyết kịp thời các kiến nghị hợp pháp, chính đáng của cử tri.

d) Có năng lực xây dựng, giữ gìn sự đoàn kết trong hoạt động của HĐND; quy tụ được đội ngũ cán bộ, đảng viên, quần chúng Nhân dân, nhất là cán bộ chủ chốt của HĐND và đại biểu HĐND ở địa phương. Phong cách lãnh đạo, chỉ đạo dân chủ, khoa học, quyết đoán, dám chịu trách nhiệm.

đ) Có năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, tổng kết thực tiễn, đề xuất với cấp có thẩm quyền ban hành chính sách phù hợp với thực tiễn địa phương.

e) Chủ động, linh hoạt, tạo được sự quan tâm lãnh đạo của Huyện ủy, HĐND huyện, UBND huyện; sự giúp đỡ của các cơ quan, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội huyện và các tổ chức trong xây dựng và phát triển địa phương.

13.2. Được rèn luyện trong thực tiễn công tác là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cấp xã, thị trấn; đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ một trong các chức vụ: Phó chủ tịch HĐND, phó chủ tịch UBND, Chủ tịch Ủy ban MTTQ và trưởng các tổ chức chính trị-xã hội xã, thị trấn.

14. Chủ tịch UBND xã, thị trấn

14.1. Bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn chung; tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Thường vụ cấp ủy cấp xã, thị trấn; đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

a) Thật sự tiêu biểu trong Ban Thường vụ Đảng ủy về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng lực công tác. Nắm vững pháp luật, am hiểu về công tác quản lý nhà nước, tình hình chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại của địa phương.

b) Có năng lực cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh, của huyện, nghị quyết của cấp ủy, HĐND thành chương trình, kế hoạch của UBND đồng thời chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả.

c) Có năng lực tổ chức, điều hành các hoạt động quản lý Nhà nước, tổ chức thực hiện có hiệu quả chương trình cải cách hành chính; phối hợp hoạt động có hiệu quả giữa Thường trực HĐND và UBND, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy; quyết định kịp thời có hiệu quả những vấn đề khó, phức tạp liên quan đến quản lý Nhà nước ở địa phương.

d) Có năng lực xây dựng, giữ gìn sự đoàn kết nội bộ; quy tụ được đội ngũ cán bộ, đảng viên, quần chúng Nhân dân, nhất là cán bộ chủ chốt ở địa phương. Phong cách lãnh đạo, chỉ đạo dân chủ, khoa học, quyết đoán, quyết liệt, dám chịu trách nhiệm.

d) Có năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, tổng kết thực tiễn, đề xuất với cấp có thẩm quyền ban hành chính sách phù hợp với thực tiễn địa phương.

e) Chủ động, linh hoạt tạo được sự quan tâm lãnh đạo của Huyện ủy, HĐND huyện, UBND huyện; sự giúp đỡ của các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội huyện và các tổ chức trong xây dựng và phát triển địa phương.

14.2. Được rèn luyện trong thực tiễn công tác là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cấp xã, thị trấn; đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ một trong các chức vụ: Phó chủ tịch HĐND, phó chủ tịch UBND, Chủ tịch Ủy ban MTTQ và trưởng các tổ chức chính trị-xã hội xã, thị trấn.

15. Phó Chủ tịch HĐND xã, thị trấn

15.1. Bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn chung; tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành đảng bộ cấp xã, thị trấn; là đại biểu HĐND cấp xã, thị trấn; đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

a) Thật sự tiêu biểu trong Ban Chấp hành Đảng bộ về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng lực công tác. Nắm vững pháp luật; có kiến thức kinh nghiệm phù hợp với lĩnh vực công tác. Am hiểu công tác xây dựng Đảng, hoạt động của hệ thống chính trị và công tác vận động quần chúng.

b) Có năng lực tham mưu cụ thể hóa chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh, của huyện, nghị quyết của cấp ủy thành nghị quyết, chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐND, đồng thời tham mưu chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả hoạt động của HĐND thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

c) Có năng lực phối hợp, giữ mối liên hệ với UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã, thị trấn.

d) Chủ động, linh hoạt, tạo được sự quan tâm, lãnh đạo của HĐND huyện, UBND huyện; sự ủng hộ các cơ quan, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội huyện và các tổ chức đối với lĩnh vực được phân công phụ trách.

15.2. Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; là ủy viên ban chấp hành đảng bộ xã, thị trấn; đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ một trong các chức danh: Công chức cấp xã, thị trấn.

16. Phó Chủ tịch UBND xã, thị trấn

16.1. Bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn chung; tiêu chuẩn của Ủy viên Ban Chấp hành đảng bộ cấp xã, thị trấn; đồng thời cần có những phẩm chất, năng lực:

a) Thật sự tiêu biểu trong ban chấp hành đảng bộ về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng lực công tác. Nắm vững pháp luật; có kiến thức, kinh nghiệm phù hợp với lĩnh vực công tác. Am hiểu công tác xây dựng Đảng, hoạt động của hệ thống chính trị và công tác vận động quần chúng.

b) Có năng lực tham mưu, cụ thể hóa chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh, của huyện và của cấp mình, nhất là lĩnh vực được phân công phụ trách và tổ chức thực hiện có hiệu quả.

c) Có năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, tổng kết thực tiễn, đề xuất với cấp có thẩm quyền ban hành chính sách phù hợp với thực tiễn địa phương; quyết đoán, quyết liệt, dám chịu trách nhiệm; kịp thời quyết định những vấn đề khó, phức tạp liên quan đến lĩnh vực được phân công phụ trách.

d) Phong cách lãnh đạo, chỉ đạo dân chủ, khoa học. Quy tụ được đội ngũ cán bộ ở ngành, lĩnh vực và cơ sở được phân công phụ trách. Chủ động, linh hoạt, tạo được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của HĐND, UBND huyện; sự ủng hộ của các cơ quan, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội huyện và các tổ chức đối với lĩnh vực được phân công phụ trách.

16.2. Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; là ủy viên ban chấp hành đảng bộ xã, thị trấn; đã kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ một trong các chức danh: Công chức cấp xã, thị trấn.

17. Các chức danh: Bí thư, phó bí thư các chi, đảng bộ cơ sở cơ quan; Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy cơ sở cơ quan

Đảm bảo đầy đủ tiêu chuẩn chức danh theo quy định của mỗi nhiệm kỳ đại hội; các tiêu chuẩn chung về chính trị tư tưởng; đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật. Riêng đối với trình độ chuyên môn, lý luận chính trị thực hiện theo quy định của ngành dọc cấp trên và quy định của cấp có thẩm quyền.

18. Các chức danh diện Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền cho Thường trực Huyện ủy quyết định theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ

18.1. Đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn chung về chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật của cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý; đồng thời đảm bảo các tiêu chuẩn cụ thể sau:

a) Chuyên môn, nghiệp vụ: Tốt nghiệp trung cấp trở lên phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác theo quy định của cấp có thẩm quyền.

b) Lý luận chính trị: Có bằng tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị trở lên hoặc có giấy xác nhận tương đương trình độ trung cấp lý luận chính trị của cơ quan có thẩm quyền.

c) Đã qua các lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước hoặc quản lý chuyên ngành theo yêu cầu vị trí công tác (đối với cán bộ xã, thị trấn thực hiện theo Quyết định số 30/2023/QĐ-UBND, ngày 09/11/2023 của UBND tỉnh Lai Châu).

d) Tin học, ngoại ngữ: Có trình độ tin học cần thiết, phù hợp; trình độ ngoại ngữ phù hợp với vị trí việc làm hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số.

e) Đối với Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng các trường học trực thuộc UBND huyện đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng và tiêu chuẩn của Hiệu

trường, phó Hiệu trưởng (theo từng cấp học) quy định tại các văn bản hiện hành của Bộ giáo dục và Đào tạo.

18.2. Nắm được quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước; có hiểu biết cơ bản về tình hình kinh tế, xã hội của huyện và lĩnh vực đang công tác; có kiến thức chuyên môn, chuyên ngành phù hợp với công việc đảm nhận; có khả năng phân tích, tổng hợp, đề xuất được kế hoạch, biện pháp thúc đẩy sự phát triển cơ quan, đơn vị; có phong cách lãnh đạo, quản lý, điều hành dân chủ, biết lắng nghe, phát huy trí tuệ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, hội viên và người lao động; quyết đoán và tự chịu trách nhiệm trước cấp trên.

18.3. Đã trải qua hoạt động thực tiễn có hiệu quả ở lĩnh vực công tác được phân công.

Điều 4. Đối với trường hợp đặc thù áp dụng tiêu chuẩn chức danh khi bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử

1. Cán bộ được điều động, luân chuyển từ nơi khác đến không nhất thiết phải bảo đảm tiêu chuẩn đã kinh qua chức danh lãnh đạo, quản lý cấp dưới trực tiếp và thời gian tham gia ban chấp hành.

2. Cán bộ được bổ nhiệm giữ chức vụ tương đương hoặc kiêm nhiệm thêm chức vụ khác thì không nhất thiết phải bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn chức danh tương đương hoặc tiêu chuẩn chức vụ kiêm nhiệm.

3. Đối với cán bộ lực lượng vũ trang tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ cấp ủy cấp huyện, xã không áp dụng tiêu chuẩn trình độ quản lý nhà nước theo Quy định này mà áp dụng theo quy định của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an.

4. Đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo Hội Cựu chiến binh huyện không áp dụng tiêu chuẩn theo Quy định này mà áp dụng các tiêu chuẩn theo quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, quy định của Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam và quy định của Đảng đoàn Hội Cựu chiến binh tỉnh.

5. Trường hợp đang công tác trong lực lượng vũ trang, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức khác trong hệ thống chính trị được điều động, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử giữ chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý trong cơ quan đảng, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan quản lý hành chính nhà nước thì phải đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo Quy định này nhưng không phải đáp ứng ngay tiêu chuẩn về quản lý nhà nước theo quy định của chức vụ, chức danh dự kiến điều động, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử. Đối với các trường hợp này phải hoàn thiện tiêu chuẩn trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày có quyết định điều động, bổ nhiệm hoặc chuẩn y kết quả bầu cử.

6. Khi xem xét, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử chức danh mới chưa có trong Quy định này thì áp dụng tiêu chuẩn chung và vận dụng tiêu chuẩn chức danh tương đương có vị trí, tính chất tương đồng.

Chương III

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ

Điều 5. Nhóm tiêu chí về chính trị tư tưởng; đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lễ lối làm việc

1. Chính trị tư tưởng

1.1. Chấp hành tốt chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình.

1.2. Có quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng; kiên định lập trường; không dao động trước mọi khó khăn, thách thức.

1.3. Đặt lợi ích của Đảng, quốc gia, dân tộc, Nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân.

1.4. Tích cực nghiên cứu, học tập, vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, các đợt sinh hoạt chính trị và cập nhật kiến thức mới.

2. Đạo đức, lối sống

2.1. Không tham nhũng, quan liêu, cơ hội, vụ lợi; tích cực đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

2.2. Có lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, trong sáng, giản dị.

2.3. Có tinh thần đoàn kết, xây dựng, quy tụ được đội ngũ cán bộ, đảng viên và Nhân dân; gương mẫu, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp.

2.4. Không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi.

2.5. Có năng lực, uy tín; trách nhiệm nêu gương, sự gương mẫu của bản thân và người có quan hệ gia đình; giữ mối liên hệ mật thiết, gắn bó với quần chúng Nhân dân.

3. Tác phong, lễ lối, phương pháp làm việc

3.1. Nhiệt tình, trách nhiệm với công việc; năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ.

3.2. Có tinh thần đổi mới sáng tạo, cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ và có sản phẩm cụ thể lượng hoá được; trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp.

3.3. Phương pháp làm việc dân chủ, khoa học, quyết đoán, đúng nguyên tắc.

3.4. Có tinh thần hợp tác, hướng dẫn, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

4. Ý thức tổ chức kỷ luật

- 4.1. Chấp hành sự phân công của tổ chức, yên tâm công tác.
- 4.2. Thực hiện tốt quy định về những điều đảng viên không được làm, các quy định, quy chế, nội quy của địa phương, cơ quan, đơn vị nơi công tác.
- 4.3. Thực hiện nghiêm túc việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định.
- 4.4. Báo cáo đầy đủ, trung thực với cấp trên; cung cấp thông tin chính xác, khách quan.
- 4.5. Kết quả khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra.

Điều 6. Nhóm tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

1. Tiêu chí chung

- 1.1. Tích cực, chủ động xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí tại địa phương, cơ quan, đơn vị.
- 1.2. Kịp thời quán triệt, cụ thể hóa và thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại địa phương, cơ quan, đơn vị.
- 1.3. Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, thanh tra, giám sát; sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước kịp thời, có hiệu quả.
- 1.4. Quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động.
- 1.5. Quan hệ, phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả giữa cấp ủy và tập thể lãnh đạo, tạo sự đoàn kết, thống nhất trong địa phương, cơ quan, đơn vị.
- 1.6. Xây dựng và thực hiện tốt chương trình hành động hằng năm của cá nhân để tập thể chi bộ góp ý và kiểm tra, giám sát thực hiện.

2. Tiêu chí đặc thù theo từng nhóm chức danh cán bộ

- 2.1. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan tham mưu của Đảng
 - a) Tổ chức thực hiện kịp thời, có hiệu quả nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu, đề xuất, ban hành, sơ kết, tổng kết các chủ trương, đường lối, chính sách, giải pháp của cấp ủy về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và nhiệm vụ chính trị được giao.
 - b) Hướng dẫn, giám sát, kiểm tra thường xuyên, kịp thời, có hiệu quả theo chức năng, nhiệm vụ được giao.
 - c) Thăm định, thăm tra có chất lượng các dự thảo văn bản của cấp ủy về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và các nhiệm vụ chính trị được giao.

2.2. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan hành chính nhà nước

a) Thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước; tổ chức và theo dõi việc thi hành, thanh tra, kiểm tra, xử lý theo đúng quy định của pháp luật đối với ngành, lĩnh vực được phân công.

b) Tham mưu, hoạch định, cụ thể hóa, chỉ đạo thực hiện, hướng dẫn kiểm tra các chủ trương, chính sách, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, cải cách hành chính... theo ngành, lĩnh vực được phân công từ tỉnh đến cơ sở kịp thời, có hiệu quả.

c) Thực hiện có hiệu quả cải cách hành chính, chế độ công chức, công vụ; chỉ đạo, giải quyết kịp thời các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân và chịu trách nhiệm đối thoại với công dân theo thẩm quyền quy định của pháp luật.

2.3. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan dân cử

a) Chủ động, tích cực xây dựng, thẩm định, thẩm tra, cụ thể hóa có chất lượng các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền.

b) Tham mưu kịp thời, có hiệu quả để cơ quan có thẩm quyền quyết định những vấn đề quan trọng.

c) Thực hiện có hiệu quả chức năng giám sát hoặc chức năng khác được giao theo luật định.

d) Phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả việc tổ chức tiếp xúc, giải quyết các kiến nghị hợp pháp, chính đáng của cử tri.

2.4. Đối với cán bộ lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

a) Nắm chắc tình hình Nhân dân và các tổ chức trong hệ thống; chủ động tổ chức nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, giải pháp với cấp ủy, chính quyền cùng cấp về thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các nhiệm vụ khác.

b) Tổ chức thực hiện có hiệu quả hoạt động giám sát và phản biện xã hội; thường xuyên giữ mối liên hệ và gắn bó mật thiết với Nhân dân, là cầu nối giữa Nhân dân với Đảng; tích cực tham gia xây dựng Đảng và xây dựng chính quyền; tổ chức tập hợp xây dựng liên minh chính trị và xây dựng khối đại đoàn kết các dân tộc.

c) Tổ chức thực hiện có hiệu quả việc hướng dẫn, kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết, chương trình, kế hoạch bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

2.5. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý theo ngành dọc: Thực hiện theo quy định của ngành dọc.

Chương IV

TIÊU CHÍ XẾP LOẠI, THẨM QUYỀN, PHƯƠNG PHÁP, QUY TRÌNH VÀ THỜI HẠN ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ

Điều 7. Tiêu chí xếp loại

Hàng năm, xếp loại cán bộ theo mức và tiêu chí như sau:

1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

1.1. Thực sự gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lễ lới, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật; là cá nhân có nhiều thành tích nổi bật; là điển hình để cá nhân khác học tập, noi theo; các tiêu chí đánh giá đều đạt "Tốt" trở lên; trong đó, kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt "Xuất sắc" bằng sản phẩm cụ thể.

1.2. Các tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ đều hoàn thành với chất lượng, hiệu quả cao, đúng tiến độ.

1.3. Địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 50% chỉ tiêu (nhiệm vụ) cơ bản hoàn thành vượt mức. 100% các cơ quan, đơn vị thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó ít nhất 70% đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

2.1. Là cá nhân có các tiêu chí được đánh giá đạt "Trung bình" trở lên; trong đó, kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt "Tốt" trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

2.2. Gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lễ lới, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật.

2.3. Các tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ đều hoàn thành bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ.

2.4. Địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó ít nhất 80% số lượng công việc được giao hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng. 100% các cơ quan, đơn vị thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

3. Hoàn thành nhiệm vụ

3.1. Là cá nhân có các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt "Trung bình" trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

3.2. Gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lễ lới, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật.

3.3. Các tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ đều hoàn thành, có không quá 20% số tiêu chí chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ.

3.4. Địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành trên 70% các chỉ tiêu, nhiệm vụ; có ít nhất 70% số cơ quan, đơn vị thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ.

4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Là cá nhân có các tiêu chí đánh giá ở mức "Kém" hoặc thuộc 1 trong các trường hợp sau:

4.1. Bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; vi phạm những điều đảng viên không được làm; vi phạm trách nhiệm nêu gương, ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và cơ quan, đơn vị nơi công tác.

4.2. Có trên 50% số tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm được đánh giá không hoàn thành.

4.3. Có trên 50% số phiếu tín nhiệm thấp tại kỳ lấy phiếu tín nhiệm theo quy định trong năm đánh giá.

4.4. Địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mình trực tiếp phụ trách hoàn thành dưới 70% số chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, đề ra hoặc xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ; hoặc cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp của mình liên quan đến tham nhũng, tiêu cực và bị xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

4.5. Bị xử lý kỷ luật trong năm đánh giá (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

Điều 8. Thẩm quyền, phương pháp, quy trình, thời hạn đánh giá và xếp loại

1. Thẩm quyền nhận xét, đánh giá cán bộ

1.1. Các chủ thể có thẩm quyền nhận xét, đánh giá cán bộ gồm:

a) Bản thân cán bộ tự nhận xét, đánh giá.

b) Cấp dưới trực tiếp nhận xét, đánh giá (nếu cần).

c) Thường trực HĐND huyện, tập thể lãnh đạo UBND huyện, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ, Ban Thường vụ các đoàn thể Chính trị-xã hội huyện, Đảng ủy xã, thị trấn, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nhận xét, đánh giá.

1.2. Ban Thường vụ Huyện ủy kết luận nội dung nhận xét, đánh giá (ưu, khuyết điểm), xếp loại, chiều hướng, triển vọng phát triển của cán bộ.

2. Phương pháp đánh giá

2.1. Tập thể, cá nhân có thẩm quyền thực hiện nhận xét, đánh giá ưu, khuyết điểm của cán bộ theo hệ thống các tiêu chí đánh giá cán bộ.

2.2. Lấy ý kiến nhận xét của cấp ủy cơ sở nơi cư trú theo quy định hiện hành.

2.3. Căn cứ kết quả tổng hợp nhận xét, đánh giá, Ban Thường vụ Huyện ủy kết luận nội dung nhận xét, đánh giá (ưu, khuyết điểm), chiều hướng, triển vọng phát triển và kết quả xếp loại đối với cán bộ theo phân cấp quản lý.

3. Quy trình đánh giá cán bộ

3.1. Bước 1, cá nhân tự đánh giá, xếp loại.

3.2. Bước 2, thẩm định và đề xuất xếp loại.

a) Thường trực HĐND huyện, tập thể lãnh đạo UBND huyện, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ, Ban Thường vụ các đoàn thể Chính trị-xã hội huyện, Đảng ủy xã, thị trấn, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nhận xét, đánh giá (ưu, khuyết điểm), nhận định chiều hướng, triển vọng phát triển, bỏ phiếu đề xuất xếp loại cán bộ, báo cáo kết quả và hồ sơ về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy).

b) Các Ban HĐND huyện báo cáo kết quả và hồ sơ về Thường trực HĐND huyện; các cơ quan, đơn vị khối Nhà nước báo cáo kết quả và hồ sơ về tập thể lãnh đạo UBND huyện (qua phòng Nội vụ) và Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy). Thường trực HĐND, tập thể lãnh đạo UBND huyện thảo luận, nhận xét, đánh giá (ưu, khuyết điểm), nhận định chiều hướng, triển vọng phát triển, đề xuất xếp loại (không bỏ phiếu xếp loại); tổng hợp báo cáo kết quả và hồ sơ về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy).

c) Cấp dưới trực tiếp nhận xét, đánh giá (nếu cần).

d) Ban Tổ chức Huyện ủy: Tổng hợp hồ sơ; thẩm định về quy trình, thủ tục; tổng hợp ý kiến nhận xét, đánh giá của cấp ủy nơi công tác; cấp ủy nơi cư trú; kết quả lấy phiếu tín nhiệm theo quy định (nếu có); tổng hợp, dự thảo nhận xét, đánh giá (ưu, khuyết điểm), chiều hướng, triển vọng phát triển, đề xuất xếp loại cán bộ xin ý kiến các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy phụ trách; tổng hợp ý kiến tham gia báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy.

3.3. Bước 3, cấp có thẩm quyền quyết định nhận xét, đánh giá và xếp loại chất lượng theo thẩm quyền.

3.4. Hoàn chỉnh và lưu hồ sơ cán bộ

Hồ sơ gồm có:

a) Bản tự kiểm điểm của cá nhân (theo mẫu 2B, Quy định số 18-QĐ/TU, ngày 15/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

b) Bản nhận xét, đánh giá của Thường trực HĐND huyện, tập thể lãnh đạo UBND huyện, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ, Ban Thường vụ các đoàn thể Chính trị-xã hội huyện, Đảng ủy xã, thị trấn, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị.

- c) Văn bản gợi ý kiểm điểm (nếu có).
- d) Văn bản tham gia, góp ý (nếu có).
- d) Bản nhận xét, đánh giá của cấp dưới trực tiếp (nếu có).
- e) Bản nhận xét, đánh giá của cấp ủy nơi cư trú.
- f) Biên bản hội nghị kiểm điểm.
- g) Biên bản kết quả lấy phiếu tín nhiệm theo quy định hiện hành (nếu có).
- h) Hồ sơ giải quyết khiếu nại, kiến nghị về kết quả đánh giá, xếp loại (nếu có).

4. Thời hạn đánh giá

4.1. Đánh giá hằng năm, đánh giá trước khi thực hiện công tác cán bộ: Hằng năm thực hiện kiểm điểm, tự phê bình, phê bình và đánh giá, xếp loại theo 4 mức: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ; giữa nhiệm kỳ hoặc đột xuất lấy phiếu tín nhiệm theo quy định hiện hành.

4.2. Đánh giá nhiệm kỳ: Mỗi nhiệm kỳ đánh giá tổng thể 1 lần vào cuối năm thứ 4 của nhiệm kỳ và xếp loại theo 4 mức:

- a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Có 4 năm trong nhiệm kỳ được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ: Có từ 3 năm được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên và không có năm nào không hoàn thành nhiệm vụ.
- c) Hoàn thành nhiệm vụ: Có từ 3 năm hoàn thành nhiệm vụ trở lên.
- d) Không hoàn thành nhiệm vụ: Có từ 2 năm trở lên không hoàn thành nhiệm vụ.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ các quy định của Trung ương, của tỉnh và Quy định này, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện.

2. Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các địa phương, cơ quan, đơn vị phản ánh về Ban Tổ chức Huyện ủy để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy.

Điều 10. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký, được thực hiện thống nhất trong Đảng bộ huyện và thay thế Quy định số 10-QĐ/HU, ngày 14/11/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy Tam Đường về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (b/c),
- Đồng chí Nguyễn Ngọc Vinh - Ủy viên BTV, Chủ nhiệm UBKT Tỉnh ủy,
- Thường trực Huyện ủy, HĐND huyện; Lãnh đạo UBND huyện;
- Các chi, đảng cơ sở,
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện,
- Các đ/c ủy viên BCH Đảng bộ huyện,
- Lưu.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Tân Thị Quế

